

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Phạm Thị Hòa.

2. Bà Vũ Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2022/HSST – QĐ ngày 28/02/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Văn Th**, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/6/1984. Nơi sinh: huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Ph1, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: tự do.

- Tiền án: 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tại bản án số 18/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự phúc thẩm số 14/2019/HS-PT ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tuyên phạt Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và 08 (tám) tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp hình

phạt của hai tội là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù. Ngày 02/12/2020 bị cáo chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: không. Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1960 và bà Trần Thị T, sinh năm 1960. Có vợ Đặng Hồng Th, sinh năm: 1984 (đã ly hôn). Con: có 01 con, sinh năm 2009.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

+ Tại bản án số 14 ngày 17/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và bản án Hình sự phúc thẩm số 21/2008/HSPT ngày 29/7/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích).

+ Tại bản án số 18 ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự phúc thẩm số 14/2019/HS-PT ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tuyên phạt Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 08 (tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù. Ngày 02/12/2020 Nguyễn Văn Th chấp hành xong án phạt tù.

+ Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa, tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 25/10/2017 của Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã phạt Nguyễn Văn Th 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khoẻ người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/12/2021, tạm giam ngày 24/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Họ tên: **Vù A C** (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/02/1977, nơi sinh huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn T, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: H'Mông. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: không. Trình độ văn hóa: không biết chữ. Nghề nghiệp: tự do. Tiền án: không; tiền sự: không. Con ông: Vù A L, sinh năm 1951 và bà Thảo Thị M, sinh năm 1953. Vợ: Tráng Thị Páo (đã chết). Con có 05 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam kể từ ngày 25/12/2021 đến hết ngày 19/01/2022. Ngày 20/01/2022 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Vù A C:* Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Bị hại:* + Anh Vàng A S;

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Y , huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Vàng A S

Cùng địa chỉ: Thôn Ph, xã Y T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Cả 02 bị hại vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lý A Kh.

+ Anh Lầu A S,

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

+ Anh Nguyễn Văn Th,

Địa chỉ: Bản Đg, xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Vũ A Ph,

Địa chỉ: Thôn T, xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/12/2021, Nguyễn Văn Th đang ở thôn Ph, xã Y, huyện Bát Xát, thì nảy sinh ý định trộm cắp trâu bán lấy tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô đến thôn T, xã Tr, huyện B gặp và rủ Vũ A C cùng đi trộm cắp, Vũ A C đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 14/12/2021, Vũ A C đi xe mô tô lên xã Y và gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Th hẹn lên xã Y để trộm trâu. Nguyễn Văn Th nghe điện xong liền mang theo 02 đoạn dây thừng có đường kính 01 cm, trong đó 01 đoạn dài 3,8m và 01 đoạn dài 05 m đi xe mô tô sang xã Y. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Th và Vũ A C gặp nhau ở chợ xã Y, sau đó mỗi người điều khiển 01 xe mô tô cùng đi đến khu vực thôn Ph, xã Y, huyện B tìm trâu để trộm cắp nhưng không có, Nguyễn Văn Th và Vũ A C quay lại chợ xã Y và ngủ nhờ tại nhà người quen của Vũ A C. Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2021, Nguyễn Văn Th và Vũ A C tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến khu vực sân bay thuộc thôn Ph, xã Y để tìm trâu. Đến nơi, Nguyễn Văn Th và Vũ A C dựng xe mô tô ở lề đường liên thôn Ph xã Y. Nguyễn Văn Th lấy 02 sợi dây thừng từ trong cốp xe ra và đưa cho Vũ A C cầm. Sau đó, Nguyễn Văn Th và Vũ A C đi bộ qua đồi thông khoảng 1,5 km thì nhìn thấy 01 đàn trâu gồm 05 con đang thả rông không có người trông coi. Nguyễn Văn Th, Vũ A C ngồi trên đồi thông quan sát và đợi trời tối để trộm cắp trâu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Th lấy điện thoại gọi cho Lý A Kh, sinh năm 1979, trú tại thôn L, xã S, huyện B thuê Lý A Kh chở 02 con trâu đi từ xã Y đến xã Th, huyện T, tỉnh Lai Châu với giá 3.000.000 (ba triệu) đồng. Lý A Kh đồng ý và hẹn Nguyễn Văn Th 21 giờ tối cùng ngày sẽ đến. Khoảng 18 giờ

cùng ngày, Nguyễn Văn Th và Vũ A C cùng đi đến vị trí đàn trâu đang nằm. Nguyễn Văn Th cầm đoạn dây thừng dài khoảng 05m buộc vào sừng 01 con trâu cái khoảng 06 tuổi, lông màu đen rồi đưa cho Vũ A C dắt. Nguyễn Văn Th tiếp tục lấy đoạn dây thừng dài khoảng 3,8 mét còn lại và buộc vào 01 con trâu cái khoảng 05 tuổi, lông màu đen. Sau đó, Nguyễn Văn Th và Vũ A C dắt trâu đi lên đồi thông cách đường liên thôn Phan Cán Sứ khoảng 30m, buộc mỗi con trâu vào 01 gốc thông để giấu và ngồi đợi Lý A Kh đến. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Lý A Kh đi cùng Lầu A S, sinh năm 1973, trú tại thôn L, xã S, huyện B điều khiển xe ô tô tải BKS 24C – 122.77 từ nhà lên thôn Ph, xã Y. Nguyễn Văn Th đi xuống đường liên thôn Ph đón Lý A Kh và hướng dẫn Lý A Kh lùi xe đến gần vị trí buộc trâu. Lúc này, lo sợ bị phát hiện nên Vũ A C đã điều khiển xe mô tô đi về nhà. Còn Nguyễn Văn Th quay lại vị trí buộc trâu dắt con trâu khoảng 05 tuổi lên thừng xe ô tô. Sau đó, Nguyễn Văn Th quay lại vị trí buộc con trâu khoảng 06 tuổi nhưng không thấy Vũ A C đâu, Nguyễn Văn Th tiếp tục tháo dây và dắt trâu buộc lên thừng xe ô tô. Sau khi buộc xong 02 con trâu lên thừng xe ô tô, Lý A Kh bảo với Nguyễn Văn Th giờ đi về nhà Lý A Kh nghỉ sáng mai đi sớm, Nguyễn Văn Th đồng ý còn Lý A Kh điều khiển xe ô tô chở 02 con trâu đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, Lý A Kh và Lầu A Sài điều khiển xe ô tô đến thôn Dền Sáng, xã Dền Sáng, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát tiến hành kiểm tra, Lý A Kh và Lầu A Sài không xuất trình được giấy tờ liên quan đến 02 con trâu nên đã được mời về Công an xã Dền Sáng để làm việc. Đến khoảng 07 giờ ngày 16/12/2021, Nguyễn Văn Th đã đến Công an xã Dền Sáng để đầu thú, khoảng 14 giờ cùng ngày Vũ A C biết hành vi trộm cắp trâu bị phát hiện nên cũng đến Công an xã Dền Sáng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 17/12/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 01/CSĐT đối với 02 con trâu là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 21/KL.HĐĐG ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát kết luận:

+ 01 con trâu cái, lông, da màu đen, khoảng 06 năm tuổi, sừng dài 38cm, vòng bụng 2,3m, nặng khoảng 330 kg tại thời điểm bị xâm hại ngày 15/12/2021 là 33.000.000 (ba mươi ba triệu) đồng.

+ 01 con trâu cái, lông, da màu đen, khoảng 05 năm tuổi, sừng dài 37cm, vòng bụng 2,2m, nặng khoảng 300kg tại thời điểm bị xâm hại ngày 15/12/2021 là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng.

Bản cáo trạng số 03/KSĐT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Vũ A C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo tù 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm tù.

Đối với bị cáo Vũ A C: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo tù 2 (hai) năm đến 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 dây thừng dài 3,8m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 dây thừng dài 05m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART BEE, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ A C.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Vũ A C: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Vũ A C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Vũ A C 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, tuyên thời gian thử thách cho bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th và Vũ A C thành khẩn khai báo, các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

Bị hại vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt và các bản khai tại cơ quan điều tra, các bị hại anh Vàng A Súng và Vàng A Sĩ đã nhận lại được con trâu bị mất, không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lý A Kh, Lầu A Sài, Nguyễn

Văn Thành và Vũ A Phua vắng mặt tại phiên tòa, tại các bản khai, không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 18 giờ, ngày 15/12/2021, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản không có người trông coi, các bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 02 (hai) con trâu cái màu đen 5 và 6 tuổi của anh Vàng A Súng và Vàng A Sì, khi các bị cáo đã cho trâu lên xe ô tô và vận chuyển lên tỉnh Lai Châu thì bị phát hiện. Như vậy các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự, tài sản các bị cáo trộm cắp là 02 con trâu có giá trị theo kết luận định giá tài sản số 21/KLHDDG ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai là 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn;

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, do đó bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Vũ A C, sau khi bị cáo Thuận khởi xướng đã đồng ý tham gia và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy, Vũ A C đồng phạm với vai trò là người thực hành.

[5] Xét về nhân thân các bị cáo:

[5.1] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th là người có nhân thân xấu thể hiện:

+ Tại bản án sơ thẩm số 14 ngày 17/6/2008 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và bản án Hình sự phúc thẩm số 21/2008/HSPT ngày 29/7/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã xử phạt Nguyễn Văn Th 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với bản án này căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự đã được xoá án tích.

+ Tại bản án sơ thẩm số 18/2019/HSST ngày 02/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai và Bản án hình sự phúc thẩm số 14/2019/HS-PT ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tuyên phạt Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 08 (tám) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù. Ngày 02/12/2020 Nguyễn Văn Th chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương, tính đến ngày phạm tội mới 15/12/2021 bị cáo chưa được xoá án tích, lần phạm tội này là tái phạm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Th đã có 01 tiền sự, cụ thể tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 25/10/2017 của Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã phạt Nguyễn Văn Th 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khoẻ người khác”. Ngày 27/10/2017 bị cáo đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai số 0000610 ngày 27/10/2017. Căn cứ vào khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì tiền sự này đã được xoá.

[5.2] Đối với bị cáo Vũ A C là người có nhân thân tốt, thể hiện việc bị cáo chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án đưa ra xét xử lần nào.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Bị cáo Nguyễn Văn Th có 01 tiền án, chưa được xoá án tích, lần phạm tội này là tái phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ A C không có tình tiết tăng nặng.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ:

Cả hai bị cáo Nguyễn Văn Th và Vũ A C tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, khi phạm tội chưa gây thiệt hại, tài sản các bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại, khi bị cơ quan Công an phát hiện ra hành vi trộm cắp các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Vũ A C: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy lời trình bày của

người bào chữa không phù hợp vì tình hình an ninh trật tự trên địa bàn vùng núi xa xôi hẻo lánh rất phức tạp, đặc biệt là trộm cắp trâu, đối với người nông dân thì con trâu là cả một gia tài và là tài sản duy nhất, bị cáo Cởi khi được Thuận rủ đi trộm cắp đã không do dự và nhất trí ngay, bản thân bị cáo cũng là người thực hành tích cực, tài sản các bị cáo trộm cắp có giá trị là 63.000.000 (sáu mươi ba triệu) đồng. Khi triệu tập bị cáo đến phiên tòa ngày 28/02/2022 bị cáo không đến và Tòa án phải ra Lệnh áp giải. Vì vậy không đồng ý với lời trình bày của người bào chữa áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Đối với Lý A Kh và Lầu A Sài, quá trình điều tra xác định Lý A Kh và Lầu A Sài không biết 02 con trâu nhận chở thuê là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát: 24C – 122.77, nhãn hiệu KIA FRONTIER, màu xanh và giấy tờ xe, giấy tờ tùy thân tạm giữ của Lý A Kh, Lầu A Sài, Cơ quan điều tra đã xử lý trả cho Lý A Kh, Lầu A Sài là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Thành (em trai của Nguyễn Văn Th) và Vũ A Phùa quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn Thành và Vũ A Phùa không biết Nguyễn Văn Th và Vũ A Cởi sử dụng xe mô tô của mình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, BKS: 25B1 – 199.94, màu trắng xám Cơ quan điều tra đã trả cho Nguyễn Văn Thành; 01 xe mô tô nhãn hiệu DETECH, loại ESPERO, BKS: 24B – 404.54, màu xanh đen, Cơ quan điều tra đã trả cho Vũ A Phùa, là phù hợp.

[9] Về vật chứng:

Đối với 01 dây thừng dài 3,8m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 dây thừng dài 05m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART BEE, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ A C. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo xác nhận đã dùng dây thừng để buộc trâu và 02 chiếc điện thoại để liên lạc thuê xe chở trâu, đây là vật chứng của vụ án. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 02 đoạn dây thừng ở trên. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn Th và Vũ A C.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 con trâu cái, lông, da màu đen, khoảng 06 năm tuổi, sừng dài 38cm, vòng bụng 2,3m, nặng 330 kg thuộc sở hữu của gia đình Vàng A Sĩ, tại bản

khai tại cơ quan điều tra chị Hầu Thị Công vợ anh Sĩ khẳng định con trâu là tài sản riêng của anh Sĩ không liên quan đến chị, vì vậy Tòa án không đưa chị Hầu Thị Công vào tham gia tố tụng;

Đối với 01 con trâu cái, lông da màu đen, khoảng 05 năm tuổi, sừng dài 37cm, vòng bụng 2,2m, nặng 300kg thuộc sở hữu của gia đình Vàng A Súng.

Ngày 10/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả cho các bị hại Vàng A Sĩ và Vàng A Súng, các bị hại đã nhận và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự, các bị hại đề nghị xử lý Nguyễn Văn Th, Vũ A C theo quy định của pháp luật.

[11] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng” nhưng do các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Về án phí: căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Vũ A C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 2 (hai) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2021.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ A C 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo 26 (hai mươi sáu) ngày tạm giữ, tạm giam.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy: 01 dây thừng dài 3,8m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng; 01 dây thừng dài 05m, đường kính 01cm, đã qua sử dụng;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VSMART BEE, màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Th và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO 1820, màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của Vũ A C.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Th, Vũ A C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo (2);
- Bị hại (2),
- Người có QLNVLQ (4);
- Công an huyện Bát Xát (2);
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến

TP Hoàng Duy Chiến.

Báo cáo án Hình sự.

Vụ Nguyễn Văn Th và đồng phạm phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Họ tên: Họ và tên: Nguyễn Văn Th; tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 06 tháng 9 năm 2001, nơi sinh: Tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Trú tại: Tổ dân phố Nà Trang, thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Tày ; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

- Tiền án: 01 tiền án, Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt Nguyễn Văn Th 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2020. Con ông Hà Văn Sơn, sinh năm 1969 và bà Hứa Thị Tươi, sinh năm 1972. Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân:

Bị cáo Nguyễn Văn Th là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án như ở trên và 01 tiền sự, cụ thể:

+ Quyết định số 63/QĐ - CA ngày 09/12/2015 của Công an thị trấn Khánh Yên, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Th bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản. Tiền sự này đã được xóa.

+ Ngày 01/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã xét xử bị cáo tại Bản án số 32/2021/HS-ST, với mức án 1 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/7/2021.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/7/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Nội dung vụ án:

Khoảng 20 giờ ngày 02/6/2021, Nguyễn Văn Th và Vũ A C đang ở thị trấn Tầng Loỏng, huyện Bảo Thắng, Nguyễn Văn Th rủ Vũ A C đi lên xã Mường Hum, huyện Bát Xát chơi, Vũ A C đồng ý và cùng Nguyễn Văn Th đi lên xã Mường Hum chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24E1 – 420.76 (Vũ A C mượn của Phạm Hoàng Trinh, sinh năm 2002, trú tại thôn Yên Thành, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn) chở Vũ A C đi từ xã Mường Hum đến xã Bản Vược, huyện Bát Xát, Nguyễn Văn Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và nói với Vũ A C “bây giờ anh hết tiền rồi, hay là anh em mình tìm xe nhảy đi (ý là tìm xe để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài)”, Vũ A C hiểu là trộm cắp xe mô tô nên đã đồng ý. Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô đi qua vòng xuyên xã Bản Vược khoảng 400m đến 500 mét thì nhìn thấy một xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 745.65, loại xe Wave α màu xanh nước biển, đầu xe quay vào cửa nhà, đuôi xe quay chéo ra đường trước cửa phòng trọ của anh Hoàng Tuấn Điệp, sinh năm 1978, trú tại thôn 1, xã Bản Vược, huyện Bát Xát là xe mô tô của anh Đinh Thế Cường, sinh năm 2002, trú tại thôn Lao Chải, xã Y Tý, huyện Bát Xát. Lúc này, Nguyễn Văn Th nói với Vũ A C “anh thấy xe rồi, mày vào lấy đi” và tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thêm được khoảng 50 mét rồi dừng xe lại, Vũ A C đồng ý và xuống xe, còn Nguyễn Văn Th đứng cạnh giới. Vũ A C đi đến chỗ để xe mô tô thấy xe không có chìa khóa, xe không có gương chiếu hậu, Vũ A C dùng tay trái cầm vào ghi đông bên trái, tay phải nắm vào phần tay cầm phía sau yên xe đẩy xe đi đến chỗ Nguyễn Văn Th đang đứng đợi, Nguyễn Văn Th bảo Vũ A C đẩy xe đi một đoạn nữa rồi Nguyễn Văn Th tiếp tục điều khiển xe đi trước, Vũ A C đẩy xe vừa trộm cắp được đi theo sau đến bãi đất trống. Khi đến nơi, Nguyễn Văn Th và Vũ A C phát hiện chiếc xe vừa trộm cắp được không có chìa khóa, bánh xe phía sau xe hết hơi. Nguyễn Văn Th dùng tay phải giật dây điện ở ổ khóa điện của xe mô tô và đầu nối thì thấy mặt đồng hồ sáng đèn và báo xe đang ở số N, Nguyễn Văn Th thò tay vào cốp xe lấy được một chiếc cờ lê màu trắng, dài khoảng 15 cm tháo biển kiểm soát sau đó cho biển số và chiếc cờ lê vào túi bóng treo vào xe Nguyễn Văn Th đang đi. Vũ A C đề nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đi ra thành phố Lào Cai, còn Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô của Vũ A C đi phía sau. Khi đi đến cầu Quang Kim trên đường tỉnh lộ 156, Nguyễn Văn Th rút biển số và chiếc cờ lê xuống suối phía bên phải theo chiều đi, sau đó tiếp tục điều khiển xe mô tô cùng Vũ A C đi về huyện Văn Bàn. Khi đi đến địa phận thôn Nậm Cọ, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn, do xe mô tô trộm cắp hết xăng, Nguyễn Văn Th và Vũ A C đã giấu xe vào bụi cây ven đường tỉnh lộ 162 cách đường khoảng 01 – 02 mét rồi đi về nhà ngủ. Sáng ngày 03/6/2021, Đinh Thế

Cường không thấy xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 745.65 nên đã trình báo Công an xã Bản Vược. Ngày 06/6/2021, ông Vàng Quảng Phà, sinh năm 1979, trú tại thôn Nậm Cọ, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn phát hiện 01 (một) xe mô tô không có biển kiểm soát giấu ở trong bụi cây ven đường (đường tỉnh lộ 162) thuộc địa phận thôn Nậm Cọ, xã Khánh Yên Thượng, huyện Văn Bàn và đã trình báo Công an xã Khánh Yên Thượng.

Ngày 04/7/2021, Nguyễn Văn Th đã trộm cắp 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24V1 – 179.60 ở khu vực thủy điện Suối Chăn 2, thuộc thôn Nậm Đình, xã Nậm Dạng, huyện Văn Bàn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn khởi tố để điều tra. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Th đã khai nhận cùng Vũ A C trộm cắp 01 (một) xe mô tô vào đầu tháng 6/2021 tại xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α , màu sơn xanh (không có biển kiểm soát), số khung 3910KY458544, số máy JA39E1329667.

Ngày 07/7/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 13 đối với chiếc xe mô tô là tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án.

- Kết luận định giá tài sản số 09/KL.HDDG ngày 13/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bát Xát kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave an pha, màu sơn xanh – đen – bạc, (số khung 3910KY458544, số máy JA39E1329667) có giá trị 13.750.000 (mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quan điểm:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Vũ A C phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 9 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 32/2021/HSST ngày 01/9/2021 là 1 (một) năm tù với hình phạt của bản án này. Hình phạt chung của bị cáo Nguyễn Văn Th là 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/7/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65, khoản 1 và khoản 6 Điều 91; khoản 4 Điều 98; khoản 1 Điều 101, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ A C 4 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Giao

bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

